TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VŨNG TÀU** TỈNH BÀ RỊA VŨNG TÀU	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2023/QĐST- DS	*Vũng Tàu, ngày 13 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 và Khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 05-4-2023 của các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 165/2022/TLST-DS ngày 03-6-2022, về việc "Tranh chấp quyền sử dụng đất".

XÉT THẤY:

Căn cứ vào sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 05-4-2023 về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ông Lê Văn P, sinh năm 1933.

Địa chỉ nhà số S, đường L, Phường B, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- *Người đại diện theo ủy quyền*: - Ông Hoàng Sỹ T, sinh năm 1979.

Địa chỉ nhà số A, đường N, Phường X, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Bà Lê Hồng N, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Khu phố H, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

1.2. Bị đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 1966

Bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ nhà Địa chỉ nhà số S, đường L, Phường B, TP. Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu..

- *Người đại diện theo ủy quyền*: Ông Lê Vương C, sinh năm 1965.

Địa chỉ nhà số F, đường Phan Văn T, phường T, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

1.3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lê Thanh T, sinh năm 1995.

Địa chỉ nhà số 334/26/21, đường Lê Hồng Phong, Phường 3, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bả Rịa-Vũng Tàu.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Lê Văn P là ông Hoàng Sỹ T, bà Lê Hồng N; Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn ông Lê Văn T, bà Nguyễn Thị Thanh N là ông Lê Vương C và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lê Thanh T thống nhất thỏa thuận toàn bộ nội dung vụ án như sau:

[2.1]. Ông Lê Văn T, bà Nguyễn Thị Thanh N được toàn quyền sử dụng diện tích 65,6m2 theo tọa độ các điểm từ 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 đến 1, thuộc thửa đất số 27, tờ bản đồ số 06, Phường X, thành phố Vũng Tàu đã được UBND TP. Vũng Tàu cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 512765 ngày 27-12-2017, đứng tên ông Lê Văn T, bà Nguyễn Thị Thanh N và căn nhà tọa lạc trên diện tích đất trên.

[2.2]. Ông Lê Văn T, bà Nguyễn Thị Thanh N hỗ trợ cho ông Lê Văn P số tiền 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng). Ông Lê Văn P xác định, kể từ thời điểm Quyết định này có hiệu lực trở về sau, ông P sẽ không tranh chấp với ông Lê Văn T, bà Nguyễn Thị Thanh N về quyền sử dụng diện tích 65,6m2, thuộc thửa đất số 27, tờ bản đồ số 06, Phường X, thành phố Vũng Tàu và căn nhà tọa lạc trên đất nêu trên.

(Kèm theo Quyết định này là Sơ đồ vị trí đất do Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Vũng Tàu đo vẽ ngày 11-01-2023)

Các đương sự được quyền liên hệ với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện thủ tục chỉnh lý biến động diện tích đất theo qui định của pháp luật đất đai

[2.3]. Về chi phí thẩm định, đo vẽ, định giá, giám định chữ ký: Nguyên đơn ông Lê Thanh P tự nguyện chịu toàn bộ và đã nộp xong.

[2.4]. Án phí dân sự sơ thẩm: Tổng số tiền án phí là 12.000.000 đồng (Mười hai triệu đồng). Mỗi bên chịu một nửa là 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)

- Ông Lê Văn P có đơn xin miễn án phí và là đối tượng được miễn án phí.
- Ông Lê Văn T và bà Nguyễn Thị Thanh N phải nộp 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận: **THẨM PHÁN**

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND TP.Vũng Tàu;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ.

Đoàn Thế Dũng